TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-PT
Ngày: 03/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ.

Các thẩm phán: Ông Đoàn Hằng Hải

Bà Phan Thị Phương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Quyết - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà***: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Tẩn A M và Lý A D do có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Phàn A T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- *Bị cáo không có kháng cáo:* Họ và tên: Lý A D; tên gọi khác: không có; sinh năm 1997; Nơi tạm trú vã chỗ ở hiện nay: bản Hồ N, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý A H và bà Tần Thị T1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không (*Có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:* Anh Phàn A T, sinh năm 1997. Trú tại: bản H, xã B, huyện S, tỉnh Lai Châu *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/7/2024, Lý A D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B - 853.49 của Phàn A T đến nhà của Tẩn A chơi ngủ qua đêm tại nhà M. Đến 13 giờ ngày 15/7/2024, M rủ D góp tiền mua Heroine để sử dụng, cả hai thống nhất góp mỗi người 100.000 đồng, D đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô chở M đến bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu để tìm mua H1, tại đây Diền và M gặp một người đàn ông dân tộc T2, khoảng 30 tuổi. Qua trao đổi về việc mua H1, D và M đã mua được 01 gói Heroine với số tiền là 200.000 đồng. Mua được Heroine M1 cầm trên tay ngồi phía sau xe của D đi tìm chỗ để sử dụng. Đến hồi 17 giờ ngày 15/7/2024, khi D và M1 đi đến đầu bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu thì bị Công an xã P bắt quả tang thu giữ 01 gói chất bột, màu trắng, theo lời khai của M1 và D đây là H1 tàng trữ để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp số: 281, ngày 16/7/2024 của người giám định theo vụ việc, đã xác định 01 gói bột, màu trắng thu giữ của Tẩn A M và Lý A D có khối lượng là 0,13 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 948/GĐ–KTHS, ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Tẩn A M và Lý A D gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1- 853.49. Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại kết luận giám định tư pháp số: 281, ngày 16/7/2024 của người giám định theo vụ việc, đã xác định 01 gói bột, màu trắng thu giữ của Tẩn A M và Lý A D có khối lượng là 0,13 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 948/GĐ–KTHS, ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Tẩn A M và Lý A D gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HSST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quyết định: Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Tẩn A M và Lý A D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy* . Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khỏa 1 Đều 47, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV. Xử phạt các bị cáo Tẩn A M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, bị cáo Lý A D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù . Thời hạn tù của cả 2 bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 15/7/2024. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngày 20/01/2025, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T có đơn kháng cáo xin được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát

25B1 -853.49, xe cũ đã qua sử dụng do bị cáo Lý A D mượn của anh đi mua ma túy, nhưng anh không biết việc D mượn xe của anh để đi mua ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người kháng cáo là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét về việc trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 -853.49 cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng các Điều 331, 332, 333 BLTTHS năm 2015, chấp nhận hình thức, thủ tục, thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2024/HSST, ngày 30/12/2024 của TAND huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu về phần xử lý vật chứng, trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1- 853.49.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T được làm trong hạn luật định, đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý A D thừa nhận hành vi phạm tội như mô tả tại bản án sơ thẩm; bị cáo xác định không bị oan sai, đồng thời trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm bị cáo không bị ép cung hoặc dùng nhục hình, lời khai của bị cáo hoàn toàn chính xác và tự nguyện. Do đó, bản án sơ thẩm là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T kháng cáo xin lại chiếc xe máy mà bị cáo D đã mượn của anh, cấp phúc thẩm thấy rằng: Vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 15/7/2024, tại đầu bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu Công an xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu đã phát hiện, bắt quả tang Tẩn A M và Lý A D sử dụng chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 -853.49 lưu thông trên đường và đang có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam trên người, mục đích tàng trữ Heroine của Tẩn A M và Lý A D là để sử dụng (hít). Như vậy, khẳng định hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine của Tẩn A và Lý A D ngày 15/7/2024 đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi đó của các bị cáo đã bị khởi tố, truy tố, xét xử và chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 -853.49 mà bị cáo D sử dụng để làm phương tiện đi mua Heroine và chiếc xe máy trở thành công cụ hỗ trợ bị cáo D thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì đều sẽ là vật chứng trong vụ án. Theo quy định tại Điều 89 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015định về vật chứng sau: "*Vật chứng là vật được dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, vật mang dấu vết tội phạm, vật là đối tượng của tội phạm, tiền hoặc vật khác có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội hoặc có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án..".* Tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015định về xử lý vật chứng như sau: "*a) Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước hoặc tiêu hủy; b) Vật chứng là tiền bạc hoặc tài sản do phạm tội mà có thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; c) Vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được thì bị tịch thu và tiêu hủy..".*

Mặt khác theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015định về tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: "*1. Việc tịch thu sung vào ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy được áp dụng đối với: a) Công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; b) Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có; khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội".* Như vậy, căn cứ theo các quy định trên, thì vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội hoặc có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án. Khi vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội thì vật chứng sẽ được tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015xử lý vật chứng: "*Việc xử lý vật chứng do Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra quyết định nếu vụ án được đình chỉ ở giai đoạn điều tra; do Viện kiểm sát quyết định nếu vụ án được đình chỉ ở giai đoạn truy tố; do Chánh án Tòa án quyết định nếu vụ án được đình chỉ ở giai đoạn chuẩn bị xét xử; do Hội đồng xét xử quyết định nếu vụ án đã đưa ra xét xử. Việc thi hành quyết định về xử lý vật chứng phải được ghi vào biên bản..."* . Như vậy có thể khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 -853.49 mang tên anh Phàn A T là vật chứng trong vụ án là đúng và Tòa án cấp sở thẩm đã tịch thu chiếc xe là phương tiện phạm tội trong vụ án là có căn cứ và đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật tố tụng hình sự. Mặc dù chiêc xe máy mang tên anh T và khi bị cáo D sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua Heroine anh T không biết, nhưng anh T là anh rể của D, 2 người cùng sống chung trong một nhà, D lại thường xuyên sử dụng chiếc xe để làm phương tiện đi lại, như vậy không thể anh T không biết D là người nghiện ma túy để đề phòng mà luôn cắm chìa khóa xe luôn ở xe để bị cáo D có thể lấy đi bất cứ khi nào cần và anh T có biết việc bị cáo D lấy xe của mình đi cũng không ngăn cản hay nói gì. Tại phiên tòa anh T cho rằng D mượn xe của anh để đi, đây là quan hệ pháp luật dân sự giữa anh Phàn A T và bị cáo D, không liên quan đến vụ án hình sự đang được giải quyết.

Như vậy, trường hợp bị cáo D sử dụng chiếc xe máy của anh Phàn A T vào việc phạm tội thì việc xử lý tài sản thực hiện theo quy định Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tức là bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy. Quyền lợi của anh Phàn A T sẽ được giải quyết theo quy định khi khởi kiện vụ án dân sự.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mặc dù chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 - 853.49 mang tên của anh Phàn A T, nhưng nó lại là phương tiện mà bị cáo D đã sử dụng vào việc phạm tội và chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ án nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, cũng như các văn bản pháp luật liên quan khác. Về quyền quyền lợi của anh Phàn A T sẽ được xem xét giải quyết theo pháp luật dân sự nếu anh Phàn A T có yêu cầu khởi kiện vụ án dân sự. Vì vậy, Hội đồng cấp phúc thẩm xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Phàn A T.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phàn A T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm đối với phần quyết định về dân sự bị kháng cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét.

[6] Căn cứ vào những phân tích, đánh giá ở trên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận quan điểm, đề xuất của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu về phần xử lý vật chứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự Không chấp nhận kháng cáo của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T và giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST, ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Lý A D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lý A D **01 (*một*) năm 03 (*ba*)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 15/7/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh ni lon màu hồng; Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe BLADE, màu xanh đen, biển kiểm soát 25B1 -853.49, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện S, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu ngày 04/11/2024).

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàn A T phải chịu 300.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm đối với phần quyết định về dân sự bị kháng cáo.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST, ngày 30 tháng 12 năm 2024 của TAND huyện huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- TAND huyện Sìn Hồ;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lai Châu (PV06);
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Huệ